

Số: **57** /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **27** tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát, khảo sát của HĐND,
Thường trực và các Ban HĐND tỉnh tại các Báo cáo: Số 205/BC-HĐND
ngày 09/10/2023, số 261/BC-HĐND ngày 01/12/2023**

Trên cơ sở nội dung đề nghị của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh tại các Báo cáo: Số 205/BC-HĐND ngày 09/10/2023, 261/BC-HĐND ngày 01/12/2023; Công văn số 06/HĐND-VP ngày 10/01/2024 của Thường trực HĐND tỉnh về việc báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát, khảo sát, ý kiến, kiến nghị của cử tri và chất vấn. Trên cơ sở báo cáo của Giám đốc Sở Y tế tại Báo cáo số 233/BC-SYT ngày 22/02/2024; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh tại các Báo cáo: số 222/BC-BDT ngày 27/2/2024, số 225/BC-BDT ngày 27/2/2024, UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh như sau:

1. Về chính sách hỗ trợ đặc thù để thu hút nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ kinh phí đào tạo cho các lĩnh vực khó tuyển như lao, phong, tâm thần.

- Trong thời gian qua, việc thu hút, hỗ trợ kinh phí đào tạo nguồn nhân lực cho tuyển y tế cơ sở và các chuyên ngành khó tuyển như lao, phong, tâm thần đã được UBND tỉnh chỉ đạo Ngành Y tế thực hiện và được cụ thể hóa trong các đề án, kế hoạch của Ngành.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 về việc phê duyệt Danh mục ngành nghề cần thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ ở các lĩnh vực tỉnh cần ưu tiên thu hút đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Trong đó, ngành Y tế đã đăng ký thu hút 182 chỉ tiêu bác sĩ, dược sĩ cho tất cả các tuyến từ tỉnh đến cơ sở; riêng Bệnh viện Tâm thần tỉnh đăng ký thu hút 05 Bác sĩ đa khoa. Đồng thời, đã ban hành Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 về việc phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực y tế tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; trong đó, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cho tuyển y tế cơ sở và các chuyên ngành khó tuyển như lao, phong, tâm thần.

- Hàng năm, Sở Y tế ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực và tổ chức triển khai thực hiện, nhằm nâng cao chất lượng, kiến thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo quản lý cho đội ngũ y bác sĩ. Năm 2023, số lượt đào tạo, bồi dưỡng là 2.655 lượt người, đạt 167,8% Kế hoạch đề ra (trong đó: Bệnh viện Tâm thần đã cử 57 lượt người, Bệnh viện

Lao và Bệnh phổi đã cử 60 lượt; Bệnh viện Tâm thần đã cử 02 Bác sĩ theo học Chuyên khoa cấp 2).

- Đề tạo nguồn nhân lực là Bác sĩ bổ sung cho tuyến y tế cơ sở và các đơn vị khó tuyển Bác sĩ như Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, Trung tâm chuyên khoa tuyển tỉnh trong thời gian đến, UBND tỉnh đã đề nghị Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế hỗ trợ tỉnh đào tạo Bác sĩ đa khoa hệ liên thông từ Y sĩ từ năm 2024. Đồng thời, rà soát, tổng hợp nhu cầu đào tạo Bác sĩ Y khoa liên thông trong năm 2024, 2025; trong đó, ưu tiên cho tuyến y tế cơ sở và các đơn vị nêu trên.

2. Về xử lý và đề xuất hướng xử lý thanh toán chi phí vượt trần, vượt quỹ, vượt tổng mức thanh toán từ năm 2018 đến năm 2021.

a) Đối với chi phí vượt tổng mức thanh toán trong phạm vi dự toán Chính phủ giao đã thanh toán cho cơ sở khám chữa bệnh (KCB):

- Về chi phí vượt tổng mức năm 2020, số tiền: 32.798 triệu đồng, BHXH Việt Nam đã cấp 32.106 triệu đồng trong phạm vi dự toán Chính phủ giao và BHXH tỉnh đã thực hiện thanh toán cho các cơ sở KCB. Đối với 691 triệu đồng vượt dự toán được giao, BHXH tỉnh đã báo cáo BHXH Việt Nam tổng hợp, trình Hội đồng quản lý quỹ bảo hiểm.

- Về chi phí vượt tổng mức năm 2021, số tiền 32.358 triệu đồng, là chi phí vượt tổng mức thanh toán năm 2021 trong phạm vi dự toán được giao. BHXH tỉnh đã thực hiện thanh toán cho các cơ sở KCB toàn tỉnh theo chỉ đạo của BHXH Việt Nam tại Công văn số 3986/BHXH-CSYT ngày 27/12/2022.

b) Đối với chi phí vượt dự toán, vượt tổng mức thanh toán năm 2018 và 2019:

- Năm 2018: UBND tỉnh đã chỉ đạo BHXH tỉnh rà soát và kiến nghị BHXH Việt Nam xem xét chi phí chưa được quyết toán năm 2018; đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2511/UBND-KGVX ngày 05/6/2023 về việc giải quyết vướng mắc chi phí trong thanh quyết toán KCB BHYT năm 2018-2020 trên địa bàn tỉnh báo cáo và đề nghị Bộ Y tế và BHXH Việt Nam xem xét, phê duyệt.

BHXH Việt Nam đã có Công văn số 2052/BHXH-CSYT ngày 05/7/2023, trong đó ghi nhận số liệu vượt dự toán chi KCB BHYT năm 2018 là 28.928 triệu đồng (*theo số liệu BHXH tỉnh cùng phối hợp với các cơ sở KCB rà soát*). Số liệu này, BHXH Việt Nam đã tổng hợp báo cáo Hội đồng quản lý trình Thủ tướng xem xét, phê duyệt.

- Năm 2019: Chi phí vượt tổng mức thanh toán năm 2019 cũng đồng thời vượt dự toán chi KCB BHYT do Thủ tướng Chính phủ giao, số tiền 52.802 triệu đồng, BHXH tỉnh đã phối hợp với các cơ sở KCB rà soát và báo cáo BHXH Việt Nam tổng hợp, trình Hội đồng quản lý quỹ.

Đối với chi phí vượt dự toán Thủ tướng Chính phủ giao năm 2018 và

chi phí vượt tổng mức thanh toán, vượt dự toán Thủ tướng Chính phủ giao năm 2019 chưa được thanh toán, BHXH tỉnh tiếp tục phối hợp với Sở Y tế và cơ sở KCB thực hiện khi có ý kiến chỉ đạo của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Hội đồng quản lý quỹ.

3. Về kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát việc thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN, tại Báo cáo số 121/BC-HĐND ngày 14/7/2023 (sau đây viết tắt là Chương trình):

a) Tiếp tục chỉ đạo, rà soát các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình; kiến nghị, đề xuất với Bộ, ban, ngành Trung ương để được hướng dẫn, giải đáp kịp thời, làm cơ sở triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn và đảm bảo giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn được giao:

Qua rà soát các nội dung Báo cáo và đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương, UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 142/BC-UBND ngày 14/7/2023; các Công văn: số 3873/UBND-KGVX ngày 11/08/2023, số 428/UBND-KGVX ngày 23/01/2024 và số 1029/UBND-KGVX ngày 29/02/2024; theo đó, UBND tỉnh đã kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các Chương trình MTQG.

Ngày 18/01/2024, Quốc hội Khóa XV đã ban hành Nghị quyết số 111/2024/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; UBND tỉnh có Công văn số 1109/UBND-KGVX ngày 05/3/2024 đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 111/2024/QH15.

b) Kịp thời cập nhật, rà soát các quy định, hướng dẫn, ... của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ban, ngành Trung ương, báo cáo đề xuất và trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách liên quan để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn.

- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh đã rà soát, cập nhật, trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết: số 12/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HDDND tỉnh; số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/07/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa

đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

- Ban hành Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 về việc phê duyệt danh sách địa điểm Thiết lập điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2023-2025.

- Chỉ đạo việc hướng dẫn thực hiện công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng công trình thuộc nội dung số 01, tiểu dự án 1, dự án 4 Chương trình. Hiện nay, Ban Dân tộc tỉnh đang phối hợp với các cơ quan liên quan để hoàn chỉnh dự thảo, trình UBND tỉnh xem xét ban hành.

c) Rà soát các nhiệm vụ phân công cho các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh và các địa phương liên quan để thực hiện phân công lại nhiệm vụ cho rõ ràng, cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng của từng cơ quan, đơn vị và địa phương, từ đó xác định tỷ lệ phân bổ nguồn vốn cho phù hợp, nhằm đảm bảo thực hiện kịp thời, hiệu quả.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh rà soát, tham mưu UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh, trong đó điều chỉnh, phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Ngoài ra, UBND tỉnh đã bổ sung, điều chỉnh kế hoạch vốn trung hạn và hàng năm thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN nhằm tăng khả năng thực hiện và giải ngân vốn của Chương trình.

d) Chỉ đạo các sở, ngành liên quan phối hợp với các địa phương khẩn trương thực hiện các nội dung: (1) Trợ cấp gạo cho hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng có trồng bổ sung, trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, trồng rừng phòng hộ (Tiểu dự án 1, Dự án 3); (2) Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp mạng lưới chợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Nội dung số 02, Tiểu dự án 1, Dự án 4).

- Đối với nội dung (1): Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang tham vấn ý kiến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Công văn số 109/SNNPTNT-KHTC ngày 10/01/2024) và lấy ý kiến các sở ngành, UBND các huyện liên quan (tại Công văn số 110/SNNPTNT-KHTC ngày 09/01/2024) để tham mưu UBND xem xét, quyết định.

- Đối với nội dung (2): trên cơ sở đề xuất của Sở Công Thương (tại Công văn số 2595/SCT-QLTM ngày 31/10/2023) và UBND huyện Trà Bồng (tại Công văn số 3420/UBND-MN ngày 30/10/2023) thì hiện nay, danh mục chợ nâng cấp, cải tạo gồm 02 chợ, (trong đó: Huyện Sơn Tây 01 chợ, huyện Sơn Hà 01 chợ); không có danh mục đầu tư xây dựng mới. Đến nay, đã hoàn

thành sửa chữa 02 chợ vùng đồng bào DTTS&MN (gồm: sửa chữa chợ trung tâm huyện Sơn Tây (xã Sơn Dung) và chợ xã Sơn Giang, huyện Sơn Hà).

đ) Đối với công tác tuyên truyền, tập huấn:

- Nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn tỉnh về Chương trình, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị thu hút đầu tư, Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN; Chương trình chấp cánh ước mơ Khởi nghiệp vùng đồng bào DTTS&MN năm 2023 tại tỉnh.

- Ngoài ra, theo chức năng nhiệm vụ được giao, Ban Dân tộc tỉnh, UBND các huyện đã chủ động, phối hợp triển khai công tác tuyên truyền thường xuyên, rộng khắp bằng nhiều hình thức trực quan như pa nô, phóng sự trên đài truyền hình (Quốc hội, PTQ), trang tin trên Báo Quảng Ngãi, Báo Nhân dân, tuyên truyền qua các Hội nghị... Qua đó, giúp người dân vùng đồng bào DTTS&MN hiểu được ý nghĩa của Chương trình và quan điểm của Đảng, Nhà nước đối với công tác dân tộc trong giai đoạn hiện nay và tạo sự đồng thuận cao trong việc tham gia thực hiện Chương trình, góp phần thúc đẩy tiến độ thực hiện Chương trình.

- Trong năm 2023, đã tổ chức 14 lớp tập huấn trên địa bàn 05 huyện miền núi thực hiện Chương trình cho 580 học viên.

- Đối với nội dung nâng cao năng lực cho cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp: Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đấu thầu cơ bản (có cấp chứng chỉ). Hiện nay chưa triển khai được, do chưa có tài liệu của chương trình theo Quyết định số 752/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc.

- Đối với nội dung Tổ chức Đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm: Đã tổ chức Đoàn đi tham quan học tập kinh nghiệm tại các tỉnh phía Bắc và Tây Nguyên về thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị cho các đối tượng trực tiếp thực hiện Chương trình vào tháng 4 và tháng 6/2023.

e) Đối với công tác quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện của các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh và địa phương:

- *Rà soát, đánh giá lại thực trạng phát triển kinh tế - xã hội, điều kiện sản xuất, đời sống của người dân tại địa phương, để đề xuất nhu cầu, giải pháp, biện pháp thực hiện sát với nhu cầu thực tế, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn theo kế hoạch. Phát huy nội lực của cộng đồng dân cư và xã hội trong thực hiện hiệu quả Chương trình:* UBND tỉnh chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh thực hiện điều tra thu nhập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2024 theo chỉ đạo của Ủy ban Dân tộc tại Công văn số 1244/UBND-KHTC ngày 20/7/2023.

- *Xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần, trong đó phân công rõ ràng nội dung, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn*

vị, đưa ra lộ trình, nguồn lực, thời gian thực hiện, đảm bảo các nội dung của từng dự án, tiểu dự án đều được triển khai thực hiện, không trùng lặp về đối tượng, để phấn đấu đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình: Ngay từ khi triển khai Chương trình, UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch cụ thể thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình: Quyết định số 866/KH-UBND ngày 08/8/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và Kế hoạch thực hiện Chương trình hàng năm: số 131/KH-UBND ngày 19/08/2022, số 33/KH-UBND ngày 21/02/2023, số 24/KH-UBND ngày 01/02/2024... và các Kế hoạch để thực hiện các dự án thành phần theo quy định; theo đó, đã phân công rõ ràng nội dung, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, đưa ra lộ trình, nguồn lực, thời gian thực hiện, đảm bảo các nội dung của từng dự án, tiểu dự án đều được triển khai thực hiện, không trùng lặp về đối tượng, để phấn đấu đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình.

- *Chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, nhất là UBND cấp huyện, cấp xã nêu cao vai trò, trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn:* Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh nhất là Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 18/01/2023; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 19/01/2023, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 23/01/2024, Công văn số 2841/UBND-KGVX ngày 21/06/2023. Ngoài ra, tại các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện và giải ngân vốn các Chương trình MTQG đã chỉ đạo các Sở, ban ngành, hội đoàn thể và UBND các huyện tập trung chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình, quyết tâm giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư được giao của năm 2022 và 2023.

- *Tiếp tục nghiên cứu, có chính sách thu hút phù hợp để khuyến khích doanh nghiệp và hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình liên kết sản xuất, kinh doanh phù hợp và thu hút được sự tham gia của người dân trong vùng đồng bào DTTS&MN:* Trong năm 2022 và năm 2023, do còn nhiều vướng mắc trong các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình, các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh còn nhỏ lẻ; hơn nữa, nội dung thực hiện các mô hình liên kết sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình liên kết là nội dung tương đối mới, việc thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, việc thu hút doanh nghiệp còn nhiều hạn chế. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh, các sở, ban ngành tỉnh và địa phương tổ chức thực hiện trong thời gian đến.

f) *Đối với nguồn vốn, giải ngân, huy động nguồn lực thực hiện:*

- *Đẩy mạnh giải ngân các nguồn vốn được giao trong năm 2022 và năm 2023, nhất là nguồn vốn sự nghiệp, bảo đảm đến cuối năm 2023 giải ngân hoàn thành 100% kế hoạch vốn được giao:* UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo tại nhiều văn bản, nhất là Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày

18/01/2023, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 19/01/2023, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 23/01/2024, Công văn số 2841/UBND-KGVX ngày 21/06/2023, Thông báo số 277/TB-UBND ngày 09/6/2023, Thông báo số 597/TB-UBND ngày 04/12/2023. Theo đó, kết quả giải ngân vốn năm 2022 và năm 2023 đến 31/01/2024, như sau:

Tổng vốn đã giải ngân của Chương trình là 659,969 tỷ đồng (đạt 61,04%) tổng số vốn đã giao trong năm 2022 và 2023, gồm: ngân sách Trung ương là 601,163 tỷ đồng (đạt 61,67%); vốn ngân sách tỉnh là 58,806 tỷ đồng (đạt 86,6%), cụ thể:

* Vốn đầu tư công: đã giải ngân là 493,271 tỷ đồng (đạt 89,2%) tổng kế hoạch vốn giao năm 2022 và 2023 gồm: ngân sách Trung ương là 450,065 tỷ đồng (đạt 89,9%), ngân sách tỉnh là 43,206 tỷ đồng (đạt 82,6%)¹.

* Vốn sự nghiệp: đã giải ngân là 166,698 tỷ đồng (đạt 31,6%) tổng kế hoạch vốn giao năm 2022 và 2023 gồm: ngân sách Trung ương là 151,098 tỷ đồng (đạt 31,9%), ngân sách tỉnh là 15,601 tỷ đồng (đạt 28,9%)².

- *Chỉ đạo các địa phương cân đối, bố trí vốn đối ứng thực hiện Chương trình theo quy định tại Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh:* UBND các huyện đã bố trí vốn đối ứng ngân sách huyện để thực hiện Chương trình; tuy nhiên, chưa đảm bảo đối ứng tối thiểu 5% theo quy định; đến ngày 31/01/2024, tình hình đối ứng ngân sách huyện năm 2022, 2023 là 5.760 triệu đồng/44.824 triệu đồng (đạt 12,85% kế hoạch vốn đối ứng ngân sách huyện cần đối ứng), trong đó: đối ứng vốn đầu tư công là 2.526 triệu đồng/24.575 triệu đồng (đạt 10,28%); đối ứng vốn sự nghiệp là 3.234 triệu đồng/20.249 triệu đồng (đạt 15,97%). Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo UBND cấp huyện bố trí vốn đối ứng đảm bảo đúng theo tỷ lệ quy định.

- *Tăng cường huy động các nguồn lực ngoài ngân sách, các doanh nghiệp; lồng ghép việc thực hiện với các Chương trình mục tiêu quốc gia khác trên cùng một địa bàn:* UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 Quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn và huy động nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; theo đó, đã quy định cụ thể nguyên tắc, cơ chế, cách thức và trình tự thực hiện, quy trình, thủ tục thanh toán, quyết toán..., các nguồn vốn lồng ghép thực hiện các chương trình mục

¹Trong đó: Giải ngân vốn năm 2022 là 231,977 tỷ đồng (đạt 95,89%) gồm: ngân sách Trung ương là 10,304 tỷ đồng (đạt 96,3%), ngân sách tỉnh là 31,733 tỷ đồng (đạt 92,13%). Giải ngân vốn năm 2023 là 261,294 tỷ đồng (đạt 84%) gồm: ngân sách Trung ương là 240,031 tỷ đồng (đạt 85%), ngân sách tỉnh là 16,143 tỷ đồng (đạt 74,6%). Đối với vốn đầu tư công năm 2024, hiện nay các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện đang thực hiện, chưa có kết quả giải ngân.

²Trong đó: Giải ngân vốn năm 2022 là 65,225 tỷ đồng (đạt 50,85%) gồm: ngân sách Trung ương là 58,863 tỷ đồng (đạt 51,46%), ngân sách tỉnh là 6,362 tỷ đồng (đạt 45,8%). Giải ngân vốn năm 2023 là 101,474 tỷ đồng (đạt 25,4%) gồm: ngân sách Trung ương là 92,235 tỷ đồng (đạt 25,65%); ngân sách tỉnh là 9,239 tỷ đồng (đạt 23%). Đối với vốn sự nghiệp năm 2024, hiện nay UBND tỉnh chưa quyết định phân bổ kế hoạch vốn.

tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Tuy nhiên, việc huy động các nguồn lực ngoài ngân sách và lồng ghép việc thực hiện với các Chương trình mục tiêu quốc gia khác trên cùng một địa bàn để thực hiện Chương trình còn gặp nhiều khó khăn.

g) Đối với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát:

Ngay từ khi bắt đầu triển khai thực hiện Chương trình, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 12/9/2022 về việc kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm trên địa bàn tỉnh. Theo đó, UBND tỉnh đã tổ chức **03 đợt** trong năm 2022, **04 đợt** trong năm 2023; ngoài ra, các sở, ngành tỉnh đã chủ động kiểm tra, giám sát các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần do cơ quan mình chủ trì thực hiện.

4. Về kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh Quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào DTTS&MN nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2025 (viết tắt là Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND), tại Báo cáo số 261/BC-HĐND ngày 01/12/2023 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh

a) Xem xét, có phương án bố trí, phân bổ kinh phí cho các địa phương sớm để các huyện có thời gian triển khai thực hiện đảm bảo hồ sơ, trình tự, thủ tục đấu thầu, ký hợp đồng mua sắm hàng hóa; tạo điều kiện để việc vận chuyển, trung chuyển, tập kết hàng và cấp phát hàng thiết yếu nhanh, đúng thời hạn, phục vụ người dân đón Tết kịp thời:

Trên cơ sở đề nghị của Ban Dân tộc HĐND tỉnh, UBND tỉnh có các Công văn: số 6258/UBND-KGVX ngày 08/12/2023; số 471/UBND-KGVX ngày 25/01/2024 giao Ban Dân tộc tỉnh, UBND các huyện khẩn trương tổ chức thực hiện và khắc phục những tồn tại, hạn chế theo đề nghị của Ban Dân tộc HĐND tỉnh. UBND trình HĐND ban hành Nghị quyết 35/2023/NQ-HĐND tỉnh ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh Quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào DTTS&MN nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2025.

Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp với Sở Tài chính và UBND các huyện tổng hợp, đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn - năm 2024 và được HĐND tỉnh, UBND tỉnh phân bổ cho các huyện ngay từ cuối năm 2023³, trước thời điểm 02 tháng và cơ bản đảm bảo thời gian để các địa phương triển khai thực hiện mua sắm, cấp phát hàng hóa theo quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục đấu thầu, ký hợp đồng mua sắm hàng hóa; tạo điều kiện để việc vận chuyển, trung chuyển, tập kết hàng và cấp phát hàng thiết yếu

³ Tại Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2024

nhanh, đúng thời hạn.

b) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đã được phân công theo Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh, để đảm bảo việc thực hiện cấp phát các mặt hàng thiết yếu được thực hiện kịp thời, chất lượng, đảm bảo đúng quy định và làm tốt công tác tuyên truyền:

UBND tỉnh đã ban hành các Công văn: số 6258/UBND-KGVX ngày 08/12/2023; số 471/UBND-KGVX ngày 05/01/2024 yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đã được phân công theo Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh. Theo đó, Ban Dân tộc tỉnh, các Sở: Khoa học và Công nghệ, Công thương, Y tế đã thực hiện kiểm tra, kiểm định đo lường, nhãn mác; kiểm định chủng loại, chất lượng hàng hóa trước khi cấp phát cho đối tượng thụ hưởng đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

c) Chỉ đạo việc theo dõi biến động giá thị trường, nắm bắt nhu cầu, ý kiến của đối tượng thụ hưởng để xem xét, cân đối ngân sách hỗ trợ cho việc mua sắm và cấp không thu tiền các mặt hàng thiết yếu cho phù hợp với biến động trượt giá, nhu cầu của đối tượng: Việc quản lý, điều hành giá trên địa bàn tỉnh, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh tại Công văn số 4706/STC-QLGCS ngày 14/11/2023 và UBND tỉnh đã chỉ đạo tại Công văn số 5954/UBND-KTTH ngày 24/11/2023.

UBND tỉnh kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Ban: VH-XH, Dân tộc HĐND tỉnh;
- Sở Y tế;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP(VX), KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{VHTm110}.



Trần Phước Hiền

